

Số: /KH-UBND

Nam Đồ Sơn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn phường Nam Đồ Sơn

Thực hiện Kế hoạch số 221/KH-SYT ngày 20/7/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở (sau đây gọi tắt là Chiến dịch).

Ủy ban nhân dân phường Nam Đồ Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến dịch, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức rà soát đồng bộ, cập nhật đầy đủ, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống đối với toàn bộ trẻ em dưới 16 tuổi đang cư trú trên địa bàn phường; bảo đảm dữ liệu đạt các tiêu chí: đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung, đồng bộ, xuyên suốt.

- Nâng cao chất lượng dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước về trẻ em, công tác chỉ đạo, điều hành, thực hiện chính sách an sinh xã hội, bảo vệ, chăm sóc trẻ em và kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư cùng các nền tảng quản lý có liên quan.

- Xác định rõ trách nhiệm của từng phòng, đơn vị, lực lượng và từng tổ dân phố; khắc phục tình trạng dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, không còn phản ánh đúng tình trạng cư trú hoặc tình trạng hiện tại của trẻ em.

2. Yêu cầu

- Triển khai tập trung, quyết liệt trong 90 ngày, có sản phẩm, tiến độ và đầu mỗi chịu trách nhiệm cụ thể; kết hợp xử lý kỹ thuật trên Hệ thống với rà soát, xác minh trực tiếp tại địa bàn.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Phòng Văn hóa - Xã hội, Công an phường, Văn phòng HĐND&UBND phường (bộ phận Tư pháp - Hộ tịch), Trạm Y tế, các trường học, tổ dân phố và cộng tác viên dân số; bảo đảm phối hợp chặt chẽ, không bỏ sót trẻ em đang cư trú thực tế.

- Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ dữ liệu cá nhân, dữ liệu trẻ em, dữ liệu sức khỏe và dữ liệu của người yếu thế; chỉ khai thác, sử dụng dữ liệu đúng mục đích, đúng thẩm quyền.

- Không tự động xóa, gộp, tách hoặc thay đổi trạng thái hồ sơ khi chưa đủ căn cứ nghiệp vụ hoặc chưa có xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền; toàn bộ thao tác xử lý phải được lưu vết, có thể kiểm tra, đối chiếu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa và duy trì dữ liệu sống trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở đối với trẻ em dưới 16 tuổi trên địa bàn phường; bảo đảm dữ liệu chính xác, đầy đủ, thống nhất giữa thông tin dân cư, hộ tịch, y tế, giáo dục, an sinh xã hội và tình hình cư trú thực tế.

2. Mục tiêu cụ thể

- 100% trẻ em dưới 16 tuổi đang cư trú trên địa bàn phường được lập danh sách, rà soát và đối chiếu thông tin.

- Phân đầu trên 90% trẻ em dưới 16 tuổi được tạo lập đầy đủ hồ sơ điện tử trên Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở.

- 100% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt đã được phát hiện, quản lý được rà soát, xác minh và cập nhật đầy đủ.

- 100% trẻ em đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội được rà soát, cập nhật đúng tình trạng và chế độ đang hưởng.

- 100% hồ sơ có số định danh cá nhân được đối chiếu hoặc đề nghị đối soát với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; các trường hợp thiếu, sai hoặc nghi sai được lập danh sách xác minh.

- 100% biến động phát sinh trong thời gian triển khai như trẻ mới sinh, chuyển đến, chuyển đi, thay đổi nơi cư trú, người chăm sóc, người giám hộ hoặc tử vong được cập nhật kịp thời.

III. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi thực hiện

Toàn bộ địa bàn phường Nam Đồ Sơn, triển khai đến các tổ dân phố, cơ sở giáo dục, cơ sở y tế và các đơn vị có liên quan.

2. Đối tượng rà soát

Trẻ em dưới 16 tuổi đang cư trú thực tế trên địa bàn phường, không phân biệt thường trú, tạm trú hoặc chưa hoàn tất thủ tục đăng ký cư trú; ưu tiên rà soát kỹ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em đang hưởng trợ giúp xã hội, trẻ em khuyết tật, trẻ em thiếu giấy tờ hộ tịch hoặc chưa xác định đầy đủ thông tin nhân thân.

3. Thời gian thực hiện

Chiến dịch được thực hiện trong 90 ngày kể từ ngày ban hành Kế hoạch này. Sau khi kết thúc Chiến dịch, các cơ quan, đơn vị tiếp tục duy trì cơ chế cập nhật thường xuyên để bảo đảm dữ liệu luôn phản ánh đúng tình hình thực tế.

IV. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ VÀ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Giai đoạn 1- Chuẩn bị, kiện toàn lực lượng và dữ liệu nền (từ ngày 01/08 đến hết ngày 15/8)

- Ban hành Quyết định thành lập Tổ dữ liệu phường do một đồng chí lãnh đạo UBND phường làm Tổ trưởng; Phòng Văn hóa - Xã hội là cơ quan thường trực.

- Phân công thành viên phụ trách từng địa bàn, từng nhóm dữ liệu; thiết lập kênh trao đổi, tiếp nhận khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Tổ chức hướng dẫn, thống nhất biểu mẫu, quy trình rà soát, cách ghi nhận bằng chứng xác minh và cách cập nhật trên Hệ thống.

- Tổng hợp dữ liệu nền từ Hệ thống quản lý thông tin trẻ em, dữ liệu dân cư, hộ tịch, khai sinh, y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội và danh sách quản lý tại các tổ dân phố.

- Sao lưu dữ liệu tại thời điểm bắt đầu Chiến dịch để làm căn cứ so sánh trước - sau; lập danh mục các lỗi cần xử lý.

- Tổ chức tuyên truyền diện rộng trên địa bàn phường.

2. Giai đoạn 2 - Rà soát, thu thập, xác minh tại địa bàn (từ ngày 16/08 đến ngày 15/10)

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì lập danh sách trẻ em dưới 16 tuổi theo từng tổ dân phố; giao Tổ dữ liệu và lực lượng tại cơ sở rà soát từng trường hợp.

- Tổ trưởng tổ dân phố, cộng tác viên dân số, lực lượng liên quan kiểm tra tình trạng cư trú thực tế; bổ sung thông tin còn thiếu theo biểu mẫu và chuyển về Tổ dữ liệu phường.

- Công an phường phối hợp xác minh số định danh cá nhân, căn cước, tình trạng cư trú, chuyển đi, chuyển đến, trường hợp không có mặt tại địa bàn hoặc nghi trùng nhân thân.

- Văn phòng HĐND& UBND phường (Bộ phận Tư pháp - Hộ tịch) đối chiếu thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, thông tin cha, mẹ, người giám hộ và các trường hợp thiếu giấy tờ hộ tịch.

- Trạm Y tế và các trường học cung cấp, đối chiếu thông tin thuộc phạm vi quản lý; kịp thời phát hiện trẻ mới sinh, trẻ chưa đi học, bỏ học, trẻ khuyết tật hoặc trẻ cần hỗ trợ.

- Tập trung xác minh kỹ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em đang hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

3. Giai đoạn 3 - Làm sạch, làm giàu và chuẩn hóa dữ liệu (từ ngày 16/08 đến ngày 10/10).

Việc xử lý dữ liệu thực hiện theo 07 bước sau:

Bước 1. Sao lưu dữ liệu và duy trì nhật ký toàn bộ thao tác chỉnh sửa, cập nhật, gộp, tách, xóa hoặc khóa hồ sơ.

Bước 2. Đánh giá chất lượng dữ liệu theo các nhóm lỗi: thiếu trường bắt buộc; sai định dạng; sai logic nghiệp vụ; trùng tuyệt đối; nghi trùng; dữ liệu không còn sống; dữ liệu rác hoặc sai địa giới hành chính.

Bước 3. Chuẩn hóa danh mục và định dạng gồm họ tên, ngày, tháng, năm sinh, giới tính, dân tộc, loại đối tượng, số định danh cá nhân, số điện thoại, địa chỉ và đơn vị hành chính.

Bước 4. Xử lý trùng lặp: trường hợp trùng tuyệt đối xử lý theo quy tắc được phê duyệt; trường hợp nghi trùng phải xác minh trước khi gộp, tách hoặc xóa.

Bước 5. Bổ sung dữ liệu thiếu từ các nguồn hợp pháp, hồ sơ nghiệp vụ và kết quả xác minh trực tiếp tại địa bàn.

Bước 6. Kiểm tra, phúc tra sau cập nhật; ưu tiên các tổ dân phố, nhóm hồ sơ có tỷ lệ lỗi cao, xử lý chậm hoặc có biến động bất thường.

Bước 7. Thiết lập cơ chế duy trì dữ liệu sống; phân công đầu mối cập nhật thường xuyên, theo dõi cảnh báo lỗi mới và báo cáo định kỳ.

4. Giai đoạn 4 - Kiểm tra, nghiệm thu và tổng kết (từ ngày 11/10 đến 30/10).

- Tổ dữ liệu phường kiểm tra chéo kết quả rà soát theo từng tổ dân phố; đối chiếu số lượng trước và sau khi làm sạch, thống kê hồ sơ đã cập nhật, hồ sơ còn vướng mắc.

- Phúc tra có trọng tâm đối với trường hợp thiếu số định danh cá nhân, nghi trùng, không xác định được nơi cư trú, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ đang hưởng trợ giúp xã hội.

- Hoàn thiện dữ liệu trên Hệ thống, lập biên bản kết quả, xác định các nội dung phải tiếp tục xử lý sau Chiến dịch.

- Tổng hợp báo cáo kết quả, đánh giá tồn tại, nguyên nhân, kiến nghị và đề xuất giải pháp duy trì chất lượng dữ liệu.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; tham mưu thành lập Tổ dữ liệu phường và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên.

- Chủ trì tổng hợp danh sách trẻ em dưới 16 tuổi; hướng dẫn biểu mẫu, quy trình nghiệp vụ; tiếp nhận kết quả rà soát từ các tổ dân phố và các đơn vị liên quan.

- Trực tiếp cập nhật hoặc tổ chức cập nhật dữ liệu trên Hệ thống, bảo đảm đầy đủ trường thông tin, đúng nội dung đã được xác minh; theo dõi chất lượng và tiến độ xử lý.

- Chủ trì kiểm tra, phúc tra, tổng hợp khó khăn, vướng mắc; tham mưu UBND phường báo cáo Sở Y tế qua Chi cục Dân số và Trẻ em theo quy định.

- Sau Chiến dịch, duy trì đầu mối tiếp nhận và cập nhật biến động dữ liệu trẻ em thường xuyên.

- Chủ trì, hướng dẫn, định hướng nội dung tuyên truyền; phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường xây dựng các chuyên mục phổ biến rộng rãi ý nghĩa, quyền lợi của người dân khi thực hiện chuẩn hóa dữ liệu y tế nhằm tạo sự đồng thuận cao tại địa phương.

2. Văn phòng HĐND và UBND phường

- Phối hợp tham mưu công tác chỉ đạo, đôn đốc; bảo đảm điều kiện phục vụ các cuộc họp, tập huấn, kiểm tra và hoạt động của Tổ dữ liệu phường.

- Phối hợp bảo đảm hạ tầng công nghệ thông tin, thiết bị, kết nối mạng và công tác bảo vệ thông tin trong phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân phường.

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin khai sinh, khai tử, thay đổi hộ tịch, thông tin cha, mẹ, người giám hộ và các nội dung có liên quan.

- Ưu tiên xác minh trẻ mới sinh, trẻ thiếu giấy khai sinh, hồ sơ có sai khác về họ tên, ngày, tháng, năm sinh hoặc tình trạng sống, tử vong.

- Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế phường và các tổ dân phố kiểm tra, đối chiếu thông tin hộ tịch của công dân trên Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch điện tử đối với các trường hợp sai lệch họ tên, ngày sinh, mối quan hệ nhân thân.

- Hướng dẫn công dân thực hiện các thủ tục đính chính, cải chính hộ tịch kịp thời theo quy định của pháp luật để làm cơ sở làm sạch dữ liệu.

3. Trung tâm Dịch vụ Sự nghiệp công phường

- Tăng cường thời lượng, tần suất phát sóng tuyên truyền liên tục về chiến dịch trên hệ thống loa truyền thanh của phường.

- Tổ chức đưa tin, bài viết tuyên truyền trên trang thông tin điện tử của phường và các hội nhóm mạng xã hội công vụ, nhóm tổ dân phố nhằm lan tỏa thông tin nhanh đến người dân.

4. Công an phường

- Là đầu mối chịu trách nhiệm chỉ đạo lực lượng Cảnh sát khu vực, Công an viên phối hợp chặt chẽ với Trạm Y tế và các tổ dân phố trong việc rà soát, đối sánh thông tin cư trú.

- Phối hợp hỗ trợ tra cứu, xử lý, xác minh thông tin nhân thân trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đối với các trường hợp dữ liệu thiếu, sai, trùng lặp, chưa thống nhất, dữ liệu y tế bị lỗi, các trường hợp chuyển đi, không còn cư trú, nghi trùng nhân thân hoặc cần làm rõ thông tin, hoặc thiếu thông tin định danh (CCCD/số định danh cá nhân) theo quy định.

- Bảo đảm việc khai thác, sử dụng thông tin đúng mục đích, đúng thẩm quyền và tuân thủ quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin, an ninh mạng.

- Chịu trách nhiệm hướng dẫn, giám sát và bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật tuyệt đối dữ liệu cá nhân của công dân trong suốt quá trình triển khai.

5. Trạm Y tế phường

- Là cơ quan thường trực, đầu mối điều phối chuyên môn kỹ thuật của Chiến dịch; chịu trách nhiệm tiếp nhận danh sách dữ liệu lỗi từ cấp trên, thực hiện phân loại, bóc tách và bàn giao cụ thể theo từng tổ dân phố.

- Phối hợp chặt chẽ với phòng Văn hóa - Xã hội đơn đốc tiến độ rà soát lưu động tại cơ sở, tổ chức lực lượng chuyên môn thực hiện nhập liệu và đồng bộ tập trung dữ liệu đã làm sạch lên hệ thống phần mềm chuyên ngành của Bộ Y tế bảo đảm tiến độ đề ra.

- Phối hợp cung cấp, đối chiếu thông tin trẻ mới sinh, trẻ đang quản lý sức khỏe, trẻ khuyết tật và các dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của Trạm Y tế.

- Cử cán bộ tham gia Tổ dữ liệu; phối hợp xác minh thông tin sức khỏe theo đúng phạm vi, thẩm quyền; bảo đảm bảo mật dữ liệu sức khỏe của trẻ em.

6. Các trường học trên địa bàn

- Phối hợp rà soát danh sách trẻ em đang học tập tại trường học; cung cấp, đối chiếu thông tin cơ bản, nơi cư trú và người đại diện hợp pháp theo quy định.

- Kịp thời phản ánh trường hợp trẻ em có nguy cơ bỏ học, trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn hoặc cần được bảo vệ, hỗ trợ để Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, xử lý.

7. Các tổ dân phố

- Tổ trưởng tổ dân phố chịu trách nhiệm tổ chức rà soát trẻ em đang cư trú thực tế tại địa bàn; huy động Ban công tác Mặt trận, chi hội đoàn thể, cộng tác viên dân số và lực lượng phù hợp tham gia.

- Thực hiện xác minh trực tiếp đối với trường hợp chưa rõ nơi cư trú, thiếu thông tin, mới chuyển đến, đã chuyển đi hoặc có biến động người chăm sóc; bảo đảm không bỏ sót, không thống kê trùng.

- Gửi kết quả rà soát, hồ sơ cần xác minh và báo cáo tiến độ đúng thời hạn về Phòng Văn hóa - Xã hội; chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin đã xác nhận.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội phường

Phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân cung cấp, kiểm tra và xác nhận thông tin; hỗ trợ tiếp cận các hộ gia đình có trẻ em thuộc nhóm yếu thế, hoàn cảnh đặc biệt hoặc có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; giám sát việc thực hiện bảo đảm đúng đối tượng, không làm lộ lọt dữ liệu cá nhân.

Chỉ đạo đoàn Thanh niên phường phối hợp huy động lực lượng đoàn viên thanh niên có trình độ công nghệ thông tin tham gia hỗ trợ cho các Tổ rà soát tại tổ dân phố đi đến từng nhà. Thành lập đội xung kích tình nguyện phối hợp với Trạm Y tế phường tham gia nhập liệu, chuẩn hóa thông tin tập trung lên hệ thống phần mềm chuyên ngành.

VI. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

- Trong thời gian Chiến dịch, các thành viên Tổ dữ liệu và các tổ dân phố cập nhật tiến độ hằng tuần về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, kịp thời đôn đốc và xử lý vướng mắc.

- Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo định kỳ hằng tháng về Phòng Văn hóa - Xã hội trước ngày 15 hằng tháng; Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND phường gửi Sở Y tế qua Chi cục Dân số và Trẻ em trước ngày 20 hằng tháng.

- Báo cáo tổng kết gửi trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ khi kết thúc Chiến dịch; thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước giao cho các cơ quan, đơn vị; nguồn kinh phí lồng ghép từ các chương trình, nhiệm vụ có liên quan và các nguồn hợp pháp khác theo quy định. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải tiết kiệm, hiệu quả, đúng chế độ tài chính hiện hành.

VIII. TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục, Trạm trưởng Trạm Y tế, Tổ trưởng các tổ dân phố và các thành viên Tổ dữ liệu phường nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này. Trong quá trình triển khai, trường hợp phát sinh khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan cấp trên theo thẩm quyền.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chiến dịch 90 ngày làm sạch, làm giàu, chuẩn hóa dữ liệu Hệ thống quản lý thông tin trẻ em tại cơ sở trên địa bàn phường Nam Đồ Sơn./.

Nơi nhận :

- Sở Y tế (Báo cáo);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND phường;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Công an phường;
- Trạm Y tế phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Đức Anh

